

Bản án số: 385/2022/HS-ST
Ngày 23-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá L, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 333/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2022/HSST-QĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1995 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp Th, xã Th, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; giới tính: Nam; Con ông: Trần Văn H, không rõ năm sinh năm và bà Nguyễn Thị L, không rõ năm sinh; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2001; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2022, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1984; địa chỉ: khu phố T, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1993 và anh Lê Văn L, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: Số A, khu phố B, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/7/2022, Dương Thanh Ng nhờ Trần Văn S đến nhà nghỉ “Lan Anh” thuộc phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chở đi mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân, S đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki max biển số: 67AE-012.35 đến chở Ng. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày S tiếp tục chở Ng đi sang địa bàn phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang qua tiệm bán chần, ra, gói nệm của anh Nguyễn Văn G thuộc khu phố Tân Hiệp, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Ng nói S quay lại để mua đồ, S điều khiển xe quay lại đứng trước cửa tiệm chờ còn Ng đi vào trong tiệm lựa đồ, lúc đang lựa đồ Ng nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen của anh G đang để trên đống ra, nệm nên Ng ngồi xuống ngay cạnh chiếc điện thoại. Lúc này, S nhìn Ng nháy mắt chỉ vào chiếc điện thoại thì Ng hiểu ý là S kêu lấy trộm, Ng lấy một vỏ bao gói chặn lên chiếc điện thoại này rồi cầm chiếc điện thoại giấu vào trong khe nệm cạnh nơi S đứng, S lùi xe lại khoảng 50cm mục đích để che điện thoại không cho anh G chủ tiệm nhìn thấy, rồi Ng lấy chiếc điện thoại đưa cho S, khi Ng vừa lấy điện thoại ra S đưa tay ra phía sau cầm cái điện thoại cất giấu dưới đùi bên trái rồi giả vờ nói to đi đồ xăng để đánh lạc hướng anh G, sau đó sẽ quay lại đón Ng để anh G nghe thấy rồi S chạy xe đi mất, bỏ lại Ng.

Sau đó S đem chiếc điện thoại vừa lấy được mang đến tiệm cầm đồ “An Phú 2” địa chỉ khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do chị Nguyễn Thị S làm chủ và cầm cố với số tiền 2.000.000 đồng rồi bỏ trốn về phòng trọ tại khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Anh Nguyễn Văn G bị mất điện thoại nên xem lại camera thì phát hiện Ng và S lấy nên trình báo Cơ quan Công an phường Tân Bình, Công an phường Tân Bình mời Ng về trụ sở làm việc. Tại đây Ng đầu thú và khai nhận cùng với S chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen của anh G. Công an phường lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An theo thẩm quyền.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số: 91/BBDG-HĐGDTS ngày 03/8/2022, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen trị giá 3.200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen.
- + Tiền Việt nam đồng: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Tại cáo trạng số 362/CT-VKS ngày 01 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn S về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa

đôi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

+ Ngày 06/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Nguyễn Văn G 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen.

+ Ngày 14/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Nguyễn Thị S số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki max biển số: 67AE-012.35, sau khi sử dụng S mang về trả cho 01 người quen biết (không rõ nhân thân lai lịch), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

+ Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị S nhận cầm điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen của S nhưng không biết tài sản do S chiếm đoạt của người khác nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

+ Đối với Dương Thanh Ng, trong quá trình khởi tố, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú điều tra đến nay Ng bỏ trốn, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Dương Thanh Ng để xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị S sau khi nhận lại tài sản và tiền không yêu cầu về gì về trách nhiệm dân sự nên Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không tranh luận.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[1.2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 290, 292 Bộ luật tố tụng Hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo Trần Văn S lén lút chiếm đoạt điện thoại có giá trị 3.200.000 đồng của anh Nguyễn Văn G đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của Dương Thanh Ng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Biên bản xác định địa điểm, Kết luận định giá tài sản số 91/BBĐG-HĐGĐTS ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An. Như vậy, Cáo trạng số 362/CT-VKS ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51, Điều 52 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để áp dụng cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen là tài sản của anh G bị S chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và ra Quyết

định trả lại cho anh Nguyễn Văn G là đúng quy định pháp luật.

+ Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) của chị Nguyễn Thị S đã được thu hồi và trả lại cho chị S, chị S không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Kawasaki max biển số: 67AE-012.35, sau khi sử dụng S mang về trả cho 01 người quen biết (không rõ nhân thân lai lịch), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

+ Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị S nhận cầm điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu xanh đen của S nhưng không biết tài sản do S chiếm đoạt của người khác nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

+ Đối với Dương Thanh Ng, trong quá trình khởi tố, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú điều tra đến nay Ng bỏ trốn, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Dương Thanh Ng để xử lý sau.

[9] Trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị S sau khi nhận lại tài sản và tiền không yêu cầu về gì về trách nhiệm dân sự nên Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về mức hình phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc so với tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo như đã phân tích tại mục [7] nên Hội đồng xét xử sẽ xử với mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị, nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo S phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa